

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỂU CẦN
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 04-3-2019

V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Thạch Thị Thu Hiền**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Thạch Ngọc Thành**

2. Ông **Nguyễn Văn Bé**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Thạch Thị Minh Châu** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện T.

Ngày 04 tháng 3 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Trà Vinh.
Xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 40/2018/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 12 năm 2018 về việc tranh chấp ly hôn, nuôi con.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 01 năm 2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Lâm Thị Đình Q**, sinh năm 1993 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp LN, xã HT, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Chỗ ở hiện nay: Ấp S, xã HH, huyện CL, tỉnh Trà Vinh

- Bị đơn: Anh **Phan Thế X**, sinh năm 1989 (vắng mặt không có lý do).

Địa chỉ: Ấp LN, xã HT, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 11/12/2018 quá trình tố tụng và tại phiên tòa nguyên đơn chị **Lâm Thị Đình Q trình bày:**

Về hôn nhân: Vào năm 2013 chị Q với anh **Phan Thế X** có xác lập quan hệ hôn nhân và có đăng ký kết hôn với nhau tại Ủy ban nhân dân xã HH, huyện CL, tỉnh Trà

Vinh vào ngày 12/5/2014, sau khi kết hôn thì vợ chồng về sống chung với cha mẹ chồng tại ấp LN, xã HT, huyện T rất hạnh phúc. Nhưng từ khi chị Q mang thai thì anh X lại không lo làm ăn mà thường xuyên uống rượu về kiếm chuyện lớn tiếng với chị Q và còn xúc phạm đến mẹ ruột của chị Q, ngoài ra mẹ chồng chị Q còn có những lời lẽ thô tục khó nghe đối với chị Q, do thương chồng và đang mang thai không muốn sinh con ra thiếu vắng tình thương của cha nên chị Q cố gắng chịu đựng và cho anh X nhiều cơ hội để sửa sai, nhưng mâu thuẫn giữa hai vợ chồng ngày càng nghiêm trọng, đến ngày gần sinh con, chị Q có về nhà cha mẹ ruột để nhờ mẹ ruột chăm sóc trong thời gian sinh con, từ khi về nhà cha mẹ ruột sinh con cho đến nay anh X cũng như gia đình anh X không một lần đến thăm hỏi. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa nên chị Q yêu cầu được ly hôn với anh Phan Thế X.

Về con chung: Có 01 con chung tên là Phan Thị Hoàng Kh, sinh ngày 05/6/2015, hiện do chị Q đang trực tiếp nuôi dưỡng, nay chị Q yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, yêu cầu anh Phan Thế X phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung và nợ chung: không có

Tại bản tự khai ngày 27/12/2018 bị đơn anh Phan Thế X trình bày:

Vào năm 2013 anh X với chị Lâm Thị Đình Q có xác lập quan hệ hôn nhân và có đăng ký kết hôn với nhau tại Ủy ban nhân dân xã HH, huyện CL, sau khi kết hôn vợ chồng sống chung với nhau tại nhà cha mẹ ruột của anh ở ấp LN, xã HT, huyện T, tỉnh Trà Vinh, do vợ chồng không có tiếng nói chung, nên cuộc sống vợ chồng lúc nào cũng có cự cãi, giữa hai gia đình cũng có nhiều chuyện hiểu lầm không thể giải quyết được, nay chị Q yêu cầu ly hôn anh X cũng đồng ý.

Về con chung: có 01 con chung tên Phan Thị Hoàng Kh, sinh ngày 05/6/2015, hiện do chị Q đang nuôi dưỡng, anh X đồng ý để cho chị Q tiếp tục nuôi dưỡng, anh X không đồng ý cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Gồm có 3,5 chỉ vàng 24 kara do chị Q đang quản lý, anh X thống nhất giao chị Q tiếp tục quản lý sử dụng, anh X không yêu cầu chị Q phải có nghĩa vụ hoàn trả giá trị cho anh X.

Về nợ chung: không có

Các tài liệu chứng cứ tình tiết của vụ án:

1. 01 giấy chứng nhận đăng ký kết hôn (bản chính);
2. 01 giấy khai sinh của cháu Phan Thị Hoàng Kh (bản photo);
3. 01 sổ hộ khẩu gia đình do anh Phan Thế X đứng tên chủ hộ.

Những tình tiết các bên thống nhất:

Về hôn nhân: Chị Lâm Thị Đình Q và anh Phan Thế X thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Lâm Thị Đình Q và anh Phan Thế X thỏa thuận chị Lâm Thị Đình Q tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Phan Thị Hoàng Kh, sinh ngày 05/6/2015.

Về tài sản chung: Gồm có 3,5 chỉ vàng 24 kara, chị Lâm Thị Đình Q và anh Phan Thế X thống nhất không tranh chấp.

Về nợ chung: Chị Lâm Thị Đình Q và anh Phan Thế X thống nhất khai không có.

Những tình tiết các bên không thống nhất:

Về cấp dưỡng: anh Phan Thế X không đồng ý cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. *Về thủ tục tố tụng:* Bị đơn anh Phan Thế X đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do nên căn cứ vào điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2]. *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Lâm Thị Đình Q và anh Phan Thế X có xác lập quan hệ hôn nhân và có đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 12/5/2014 tại Ủy ban nhân dân xã HH, huyện CL, tỉnh Trà Vinh là hôn nhân hợp pháp. Nguyên nhân mâu thuẫn là giữa vợ chồng sống chung với nhau nhưng không có tiếng nói chung, nên thường xuyên cãi vã với nhau, dẫn đến gia đình suy gia hai bên có nhiều hiểu lầm không thể nào giải quyết được, nếu vợ chồng có đoàn tụ thì vợ chồng sống chung cũng không có hạnh phúc. Nay chị Q xin ly hôn anh X cũng đồng ý, việc thuận tình ly hôn giữa chị Q và anh X là hoàn toàn tự nguyện, có căn cứ phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3]. *Về con chung:* Quá trình tố tụng chị Q và anh X thống nhất giao giao con chung cho chị Q tiếp tục nuôi dưỡng. Xét thấy đây là sự tự nguyện của các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4]. *Về mức cấp dưỡng nuôi con:* Quá trình tố tụng và tại phiên tòa chị Q yêu cầu anh X phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Anh X không đồng ý cấp dưỡng nuôi con. Theo quy định tại Điều 110 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 “ *Cha, mẹ có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con chưa thành niên, con đã thành niên không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình trong trường hợp không sống chung với con hoặc sống chung với con nhưng vi phạm nghĩa vụ nuôi dưỡng con*”. Nghĩ nên buộc anh X có nghĩa vụ

cấp dưỡng nuôi cháu Phan Thị Hoàng Kh, sinh ngày 05/6/2015 bằng ½ mức lương sơ sở tại thời điểm xét xử là 695.000 đồng/tháng cho đến khi cháu Hoàng Kh đủ 18 tuổi là có cơ sở.

[5]. *Về tài sản*: Chị Lâm Thị Đình Q và anh Phan Thế X thống nhất không tranh chấp nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét giải quyết.

[6]. *Về nợ chung*: chị Lâm Thị Đình Q và anh Phan Thế X thống nhất khai không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét giải quyết.

[7]. *Về án phí*: Nguyên đơn chị Lâm Thị Đình Q phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng, anh Phan Thế X phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a, khoản 1 Điều 35; điểm a, khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 227 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 51; Điều 55; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 107; Điều 110; Điều 119 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

1. *Về hôn nhân*: Ghi nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lâm Thị Đình Q với anh Phan Thế X.

2. *Về con chung*: Chị Lâm Thị Đình Q được tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Phan Thị Hoàng Kh, sinh ngày 05/6/2015. Buộc anh Phan Thế X phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Phan Thị Hoàng Kh bằng 695.000 đồng/tháng. Thời gian cấp dưỡng được tính kể từ ngày Tòa án thụ lý vụ án là ngày 17/12/2018 cho đến khi cháu Hoàng Kh đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con.

3. *Về tài sản chung:* Chị Lâm Thị Đình Q và anh Phan Thế X thống nhất không tranh chấp nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét giải quyết.

4. *Về nợ chung:* Chị Lâm Thị Đình Q và anh Phan Thế X thống nhất khai không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét giải quyết.

5. *Về án phí:* Nguyên đơn chị Lâm Thị Đình Q phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0001166 ngày 17/12/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T. Anh Phan Thế X phải chịu 300.000 đồng án phí cấp dưỡng.

6. *Về quyền kháng cáo:* Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Các đương sự;
- UBND xã HH;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Thạch Thị Thu Hiền